

KẾT LUẬN THANH TRA

Trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn huyện

Thực hiện Quyết định số 67/QĐ-T.Tr ngày 30/9/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú và Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn huyện, thị xã (niên độ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/5/2024). Từ ngày 09/10/2024 đến ngày 12/11/2024, Đoàn thanh tra số 67/QĐ-T.Tr đã tiến hành thanh tra tại UBND huyện Đồng Phú.

Xét Báo cáo số 01/BC-Đ.TTr ngày 07/01/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra số 67/QĐ-T.Tr về việc báo cáo kết quả thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn huyện và Báo cáo số 17/BC-TTĐ ngày 22/01/2025 về kết quả thẩm định dự thảo kết luận thanh tra. Xét đề nghị của Trưởng Đoàn thanh tra tại Tờ trình số 28/TTr-ĐT.Tr ngày 05/02/2025, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Khái quát tình hình chung: Huyện Đồng Phú nằm ở phía Đông Nam tỉnh Bình Phước, là địa bàn có vị trí chiến lược hết sức quan trọng cho thu hút, đầu tư phát triển kinh tế, là cửa ngõ kết nối tỉnh Bình Dương với tỉnh Bình Phước, các tỉnh miền Đông Nam Bộ, Tây Nguyên thông qua tuyến đường trục Quốc lộ 14, đường tỉnh ĐT741, ĐT753 và ĐT758. Huyện Đồng Phú có thế mạnh về đất đai, tài nguyên, nguồn nhân lực, tiềm năng kinh tế. Trong những năm qua được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các sở, ban ngành của tỉnh, các hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải... địa phương cũng đã có những bước phát triển kinh tế khá quan. Về cơ cấu, tổ chức bộ máy huyện Đồng Phú có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, 01 thị trấn và 10 xã.

Công tác Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầu tư công: Trong các năm qua, nguồn lực dành cho đầu tư phát triển của Huyện được tập trung đầu tư; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được Huyện quan tâm chỉ đạo từ quy hoạch, xây dựng kế hoạch, phân bổ vốn, quản lý đầu tư đã được nâng lên và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Nhiều dự án, công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Xác định được tầm quan trọng về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công trong giai đoạn hiện nay, UBND huyện đã triển khai, quán triệt nội dung: Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng,

Luật Đầu thầu... và các văn bản của Bộ, ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy về thực hiện đầu tư công đến các chủ đầu tư, các phòng, ban và UBND các xã, thị trấn để triển khai thực hiện.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công 2019

1.1. Công tác lập và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (Chỉ thị 20/CT-TTg); Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025; thực hiện Công văn số 2713/UBND-TH ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện đã ban hành Báo cáo số 386/BC-UBND ngày 03/12/2019 về việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. HĐND huyện phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại 06 Nghị quyết¹.

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

- Việc thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 cơ bản đã bám sát vào Chỉ thị 20/CT-TTg, Công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 2713/UBND-TH ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh. Nhiều dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, phần lớn các dự án đã phát huy hiệu quả; tác động của đầu tư công tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của huyện.

- Ngành, lĩnh vực, danh mục dự án bố trí vốn đầu tư công cho 13 ngành, lĩnh vực đảm bảo theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

UBND huyện Đồng Phú đã lập và HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm. UBND huyện **chưa** thực hiện thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 6 Điều 55 và khoản 4 Điều 56 Luật Đầu tư công 2019.

¹ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025.

1.2. Công tác lập và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công hàng năm

Thực hiện theo Hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công hàng năm. UBND huyện đã ban hành các báo cáo về việc lập Kế hoạch đầu tư công hàng năm. HĐND huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2022, năm 2023 và 2024 tại 05 Nghị quyết².

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

Bám sát Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 đã được HĐND huyện thông qua, hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Huyện lập kế hoạch đầu tư công hàng năm đúng thời gian quy định, nội dung kế hoạch cơ bản đáp ứng yêu cầu.

1.3. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các dự án

Từ năm 2022- 5/2024, toàn huyện có 90 danh mục dự án được lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương, quyết định đầu tư với giá trị phê duyệt là 858,241 tỷ đồng, trong đó:

+ Năm 2022 lập, thẩm định, phê duyệt: 33 dự án, tổng mức đầu tư: 231,577 tỷ đồng.

+ Năm 2023 lập, thẩm định, phê duyệt: 26 dự án, tổng mức đầu tư: 424,432 tỷ đồng.

+ Năm 2024 lập, thẩm định, phê duyệt: 31 dự án, tổng mức đầu tư: 202,232 tỷ đồng.

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

Trong kỳ huyện đã phê duyệt điều chỉnh 12 dự án³ với tổng mức đầu tư của các dự án được duyệt tăng 171,497 tỷ đồng huyện đã cơ bản tuân thủ các quy định

² Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 21/7/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công 06 tháng cuối năm 2022; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công 06 tháng cuối năm 2023; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

³ (1) Xây dựng đường Tôn Đức Thắng nối dài đến KCN Bắc Đồng Phú; (2) Tuyến số 1 (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 02): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km51+450, ấp 2, xã Tân Lập), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú - Bình Dương (giáp đường trục khu tái định cư khoảng Km35), dài 10,48Km; quy mô đầu tư: Chiều dài tuyến 5,6/10,48Km, lộ giới 32m; (3) Tuyến số 2: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 03): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km53+435), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú - Bình Dương (giáp đường trục KCN tại khoảng Km32+600); Quy mô: Chiều dài tuyến 4,2/9,8Km, lộ giới 65m; (4) Tuyến số 3: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 04): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km56+800), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú - Bình Dương (giáp đường trục KCN tại khoảng Km30+200). Quy mô: Chiều dài tuyến 6,1/9,5Km, lộ giới 42m; (5) Tuyến số 4: (theo quy hoạch là tuyến kết nối số 05): Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km60+750), cuối tuyến giao với đường Đồng Phú - Bình Dương (giáp đường trục KCN tại khoảng Km27+600); Quy mô: Chiều dài tuyến 8,2/10,5Km, lộ giới 42m; (6) Tuyến số 5: Đầu tuyến giao với đường ĐT.741 (khoảng Km49+740), điểm cuối tại ranh nông trường cao su Tân Lập. Quy mô: Chiều dài tuyến 0,5/1,8km, lộ giới: 42m; (7) Nâng cấp mở rộng đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú; (8) Xây dựng đường Nguyễn Hữu Thọ nối dài đến cầu Mới, khu phố Tân An, thị trấn Tân Phú; (9) Xây dựng cấp phối sỏi đỏ đường Ngô Quyền nối dài từ đường Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị

trong công tác thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác có liên quan đối với các dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư.

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cơ bản tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công 2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan; sau khi các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư, chủ đầu tư đã lập, trình thẩm định và phê duyệt dự án cơ bản đúng theo quy định của Luật đầu tư công, Luật Xây dựng.

Tuy nhiên, một số dự án UBND huyện giao Ban Quản lý các dự án huyện lập chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật đầu tư công 2019 “1. *Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm: a) Giao cơ quan chuyên môn hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư*”.

1.4. Công tác phân bổ, bố trí vốn và thực hiện đầu tư công cho các dự án

a) Công tác phân, bố trí vốn

Từ năm 2022-5/2024 tổng số dự án đầu tư là 285 dự án, tổng kế hoạch vốn bố trí: 1.525,045 tỷ đồng, trong đó:

- Năm 2022: Tổng số dự án đầu tư: 136 dự án, tổng kế hoạch vốn bố trí: 674,378 tỷ đồng (Trong đó số dự án chuyển tiếp 26 dự án, số dự án khởi công mới: 110 dự án).

- Năm 2023: Tổng số dự án đầu tư: 96 dự án, tổng kế hoạch vốn bố trí: 530,111 tỷ đồng (Trong đó số dự án chuyển tiếp 21 dự án, số dự án khởi công mới: 75 dự án).

- Năm 2024: Tổng số dự án đầu tư: 53 dự án, tổng kế hoạch vốn bố trí: 320,556 tỷ đồng (Trong đó số dự án chuyển tiếp 8 dự án, số dự án khởi công mới: 45 dự án).

b) Việc thực hiện kế hoạch và sử dụng vốn đầu tư công.

Thực hiện các quyết định giao vốn của UBND tỉnh (Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022; Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 31/7/2023; Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 27/12/2023); Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và các Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm của HĐND huyện. UBND huyện đã ban hành các quyết định giao vốn đầu tư công hàng năm cho các chủ đầu tư thực hiện tại các Quyết định: số 4887/QĐ-UBND ngày 08/9/2022; số 5283/QĐ-UBND ngày 05/10/2022; số 2795/QĐ-UBND ngày 07/8/2023; số 5089/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; số 2438/QĐ-UBND ngày 24/5/2024.

trần Tân Phú; (10) Xây dựng đường Âu Cơ đoạn từ Phú Riêng Đò đến ĐT 741 và đoạn từ Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú; (11) Xây dựng đường Nguyễn Huệ nối dài từ Tôn Đức Thắng đến đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú; (12) San lấp mặt bằng QH KDC ấp 4, xã Đồng Tâm.

Tổng kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 01/01/2022 đến ngày 31/5/2024 là 1.525,045 tỷ đồng, kết quả giải ngân cụ thể như sau:

- Năm 2022 vốn bố trí 674,378 tỷ đồng. Kết quả giải ngân 587,768 tỷ đồng, đạt 87,16% kế hoạch.

- Năm 2023 vốn bố trí 530,111 tỷ đồng. Kết quả giải ngân 402,979 tỷ đồng, đạt 76% kế hoạch.

- Năm 2024 vốn bố trí 320,556 tỷ đồng. Kết quả giải ngân vốn đến 31/5/2024 là 110,723 tỷ đồng, đạt 34,6% kế hoạch.

c) Công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Công tác giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư: Thực hiện Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát đánh giá đầu tư, Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư. UBND huyện đã ban hành các Báo cáo số 24/BC-UBND ngày 06/02/2023 về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022 và Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 16/01/2024 về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2023.

- Công tác giám sát, đánh giá đầu tư dự án: Kiểm tra báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư công quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy các chủ đầu tư đã cơ bản chấp hành việc lập báo cáo giám sát cho các dự án.

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy:

- Hầu hết các dự án được phân bổ, bố trí vốn đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án; việc phân bổ, bố trí kế hoạch đầu tư công xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên trong kế hoạch đầu tư công hàng năm, phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, khả năng cân đối của ngân sách địa phương; không bố trí cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chỉ đầu tư nguồn NSNN, không được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025; phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân trong năm và trong phạm vi hạn mức quy định tại kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Tuy nhiên, còn 05 dự án⁴ chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư đã phân bổ vốn trung hạn 2021-2025. Đối với 05 dự án này, tại Kết luận số 1258/KL-SKHĐT ngày 25/3/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chấp hành các quy định về lập, phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã đề nghị huyện “*nhANH chóng trình HĐND cùng cấp phê duyệt*

⁴ (1) Xây dựng đường Bắc Nam 3, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (đoạn từ Lạc Long Quân đến Phạm Ngọc Thạch) 4 tỷ đồng. (2) Xây dựng đường Bắc Nam 01, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (đoạn từ ĐT 741 đến đường Đông Tây 1) 5 tỷ đồng. (3) Xây dựng đường Bắc Nam 01, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú (đoạn từ ĐT 741 đến đường Đông Tây 1) 5 tỷ đồng. (4) Xây dựng đường Đông Tây 15, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú 1 tỷ 500 triệu đồng. (5) Xây dựng đường Đông Tây 16, khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân Phú 2 tỷ đồng.



bổ sung hoặc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư trong năm 2023 và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 theo quy định”; Kết quả: sau khi rà soát huyện đã điều chỉnh đưa ra khỏi kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện theo quy định.

- Trong kỳ báo cáo tỷ lệ giải ngân vốn đầu công hàng năm của huyện đều cao hơn so với giải ngân vốn đầu tư công chung trong toàn tỉnh, cụ thể: Năm 2022 tỷ lệ giải ngân vốn của huyện đạt 87,16% > 79,57% tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2022 được ban hành tại Công văn số 656/UBND-TH ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh về việc báo cáo kết quả giải ngân năm 2022; Năm 2023 tỷ lệ giải ngân vốn của huyện đạt 76% > 65,4% tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2023 được ban hành tại Công văn số 160/UBND-TH ngày 12/1/2024 của UBND Tỉnh về việc báo cáo kết quả giải ngân vốn đầu tư công 12 tháng và nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024 tỷ lệ giải ngân vốn của huyện là 34,6% > 18,8% tỷ lệ giải ngân vốn của tỉnh năm 2024 được ban hành tại Báo cáo số 1449/BC-SKHĐT ngày 11/6/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả giải ngân vốn đầu tư công 5 tháng, ước thực hiện 6 tháng và nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

1.5. Công tác triển khai, thực hiện các dự án

- Về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư.

UBND huyện giao các đơn vị: Ban Quản lý các dự án huyện; Phòng Dân tộc; Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán. Việc xác định mục tiêu, định hướng, danh mục công trình dự án đầu tư công; cân đối nguồn vốn đầu tư công, phương án phân bổ vốn, các giải pháp huy động nguồn lực và triển khai thực hiện được chú trọng. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán: Nhìn chung các dự án thực hiện đúng trình tự, khi có Quyết định phê duyệt dự án, chủ đầu tư lựa chọn đơn vị tư vấn tiến hành lập thiết kế - dự toán để trình các ban ngành thẩm định và phê duyệt.

- Công tác đấu thầu.

Tổng số dự án đầu tư từ năm 2022 đến ngày 31/5/2024 là 346 dự án, tổng kế hoạch vốn bố trí là 1.525,045 tỷ đồng.

+ Năm 2022: Có 179 dự án với tổng số gói thầu thực hiện là 232 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 21 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định của Luật Đấu thầu 2013 với tổng số 27 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 558.484,2 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 557.314,9 triệu đồng, giá trị giảm thầu 1.169,3 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá

bình quân đạt 0,209%. (Trong khi đó tỷ lệ giảm giá bình quân của tỉnh năm 2022 là 1,9% tại Báo cáo số 36/BC-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu năm 2022 tỉnh Bình Phước).

* Có 44 dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng với 44 gói thầu, tổng giá gói thầu là 86.146,2 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 85.712,1 triệu đồng, giá trị giảm thầu 434,1 triệu đồng. Tỷ lệ giảm giá đạt 0,5%. Nhìn chung đảm bảo theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Nghị định số 63/2014/NĐ-CP) và Điều 23 Luật Đấu thầu 2013.

* Có 84 dự án chỉ định thầu với 101 gói thầu, tổng giá gói thầu là 39.441,8 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 39.378,5 triệu đồng, giá trị giảm thầu 63,6 triệu đồng. Tỷ lệ giảm giá đạt 0,16%. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

* Có 30 dự án có sự tham gia thực hiện cộng đồng với 60 gói thầu. Tổng giá gói thầu là 28.375,9 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 28.375,9 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá 0% (do theo cơ chế đặc thù Nông thôn mới, nhà nước và nhân dân cùng làm, Tổ nhóm thợ là người dân).

+ Năm 2023: Có 112 dự án với tổng số gói thầu thực hiện là 152 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 14 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định của Luật Đấu thầu 2013 với tổng số 20 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 284.522,4 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 281.277 triệu đồng, giá trị giảm thầu 3.244 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá bình quân đạt 1,14%. (Trong khi đó tỷ lệ giảm giá bình quân của tỉnh năm 2023 là 2,9% tại Báo cáo số 28/BC-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về báo cáo tình hình hoạt động đấu thầu năm 2023 tỉnh Bình Phước).

Việc lựa chọn nhà thầu đảm bảo theo Luật Đấu thầu và các quy định liên quan.

* Có 30 dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng với 30 gói thầu. Tổng giá gói thầu là 62.463,1 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 61.736,5 triệu đồng, giá trị giảm thầu 726,6 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 1,163%. Nhìn chung đảm bảo theo quy định tại Điều 57 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Điều 23 Luật Đấu thầu 2013.

* Có 30 dự án chỉ định thầu với 69 gói thầu. Tổng giá gói thầu là 29.246,7 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 29.137,1 triệu đồng, giá trị giảm thầu 109,6 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,375%. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

* Có 30 dự án có sự tham gia thực hiện cộng đồng với 33 gói thầu. Tổng giá gói thầu là 10.348,6 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 10.348,6 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá 0% (do theo cơ chế đặc thù Nông thôn mới, nhà nước và nhân dân cùng làm, Tổ nhóm thợ là người dân).

+ Năm 2024: (Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024) có 55 dự án, với tổng số



gói thầu thực hiện là 81 gói thầu, phân theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

* Có 14 dự án phải đấu thầu qua mạng theo quy định của Luật Đấu thầu 2013 với tổng số 18 gói thầu, tổng giá các gói thầu là 140.850,5 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 139.306,4 triệu đồng, giá trị giảm thầu 1.544,1 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá bình quân đạt 1,09%.

* Có 7 dự án chào hàng cạnh tranh qua mạng với 07 gói thầu, tổng giá gói thầu là 17.127 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 16.996,6 triệu đồng, giá trị giảm thầu 130,4 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,761%.

* Có 34 dự án chỉ định thầu với 56 gói thầu, tổng giá gói thầu là 20.721,8 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 20.710,5 triệu đồng, giá trị giảm thầu 11,2 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá đạt 0,055%.

(Chi tiết tại phụ lục 01)

Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy: Việc lựa chọn nhà thầu của Chủ đầu tư đảm bảo theo Luật Đấu thầu và các quy định liên quan.

1.6. Tình hình nợ đọng vốn đầu tư XD CB

Kiểm tra dự án Xây dựng Trường Mầm non Tân Lập, huyện Đồng Phú, nhận thấy: dự án có tổng mức đầu tư 25 tỷ đồng, kế hoạch vốn đã bố trí là 20 tỷ 500 triệu đồng, giải ngân 20 tỷ 500 triệu đồng, Chủ đầu tư vẫn còn đang nợ đọng với số tiền là 3 tỷ 800 triệu đồng. Công trình nghiệm thu hoàn thành ngày 19/4/2023, đến ngày 21/6/2024 chủ đầu tư mới lập tờ trình đề nghị thẩm tra quyết toán là chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (Nghị định số 99/2021/NĐ-CP) và Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “*chủ đầu tư chỉ thực hiện khối lượng xây dựng theo kế hoạch vốn bố trí nhằm chống nợ đọng trong đầu tư xây dựng*”.

2. Việc thực hiện đầu tư xây dựng các dự án

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra 08/08 dự án theo Quyết định thanh tra số 67/QĐ-T.Tr có bảng chi tiết về thông tin chung các dự án tại Phụ lục 02. Kết quả như sau:

2.1. Công tác lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

- Việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: có 03/08 dự án⁵ có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án được lập còn thiếu nội dung: *Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư* là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019.

- Việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Có 06/08 dự án báo cáo kết quả thẩm định đề xuất chủ trương đầu tư

⁵ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

đúng với quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Đầu tư công 2019. Có 02/08 dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù Nông thôn mới có sự tham gia của cộng đồng đúng quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).

- Việc ban hành nghị quyết về chủ trương đầu tư của HĐND huyện. Có 06/8 dự án HĐND huyện Đồng Phú đã ban hành nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình đúng với quy định tại khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công 2019. Có 02/08 dự án thực hiện theo cơ chế đặc thù Nông thôn mới có sự tham gia của cộng đồng đúng quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Có 06/08 dự án⁶ UBND huyện giao Ban Quản lý các dự án huyện Đồng Phú, lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019.

- Thời gian thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án không quá 30 ngày (dự án nhóm B, nhóm C) theo quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư công: Đáp ứng thời gian theo quy định.

- Việc phê duyệt chủ trương đầu tư phù hợp với quy hoạch được duyệt: Hướng tuyến đầu tư trên cơ sở đường hiện hữu, phù hợp với quy hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Đồng Phú về việc điều chỉnh quy hoạch giao thông nông thôn huyện Đồng Phú.

2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán: Báo cáo đánh giá về trình tự, thủ tục, tiến độ, chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán.

2.2.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án:

- Về thời gian thẩm định: Đảm bảo thời gian theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Xây dựng 2014.

- Về nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Nội dung hồ sơ được lập đúng theo quy định tại Điều 54 Luật Xây dựng 2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14).

- Nội dung kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Có 04/08 dự án⁷ còn thiếu các nội dung: *khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng đất, giải phóng mặt bằng xây dựng; nhu cầu sử dụng tài nguyên; đảm bảo quốc phòng an ninh; chi phí khai thác vận hành, khả năng huy động vốn* là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm b điểm c khoản 3 Điều 58 Luật Xây dựng 2014.

⁶ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (5) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (6) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMT huyện.

⁷ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.

- Quyết định phê duyệt dự án: Có 03/8 dự án⁸ thiếu các nội dung như diện tích sử dụng đất; danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn; dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

2.2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán công trình:

- Thời gian thẩm định: Đáp ứng theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Quyết định phê duyệt Bản vẽ thi công:

+ Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Có 02/8 dự án (gồm: Xây dựng đường bê tông xi măng từ nông trường cao su Tân Hưng vào khu Điều Câu, ấp Thạch Màng do UBND xã Tân Lợi làm chủ đầu tư và dự án Xây dựng đường bê tông xi măng đội 4, ấp 4 từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Soạn do UBND xã Đồng Tâm làm chủ đầu tư) Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản được lập còn thiếu nội dung: *diện tích sử dụng đất* là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. UBND xã Tân Lợi và UBND xã Đồng Tâm chưa trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm sau cấp xã, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp là thực hiện chưa đúng theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.

- Quá trình triển khai thực hiện dự án: Có 02/08 dự án⁹ Phòng Kinh tế Hạ tầng chưa thực hiện thỏa thuận lấy ý kiến, Chủ đầu tư chưa xin cấp phép thi công cải tạo vị trí nút giao đầu tuyến đầu nối vào đường tỉnh do Sở Giao thông vận tải quản lý là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Kết quả rà soát khối lượng, đơn giá lập dự toán: Có 03/8 dự án giá trị dự toán chi phí xây dựng sau khi kiểm tra giảm với tổng số tiền là 790.732.297 đồng, trong đó:

+ Dự án Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú, tính lại chi phí nhà tạm 2% theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Thông tư số 11/2021/TT-BXD); Thuế VAT 8% theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội, giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 437.514.019 đồng.

⁸ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

⁹ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

+ Dự án Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước, tính lại khối lượng đào nền đường 15% đất cấp 1 thành đất cấp 3 để điều phối, tận dụng sang đắp, khối lượng còn thừa cho đổ đi có cự ly bằng cự ly điều phối, giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 168.108.246 đồng.

+ Dự án Xây dựng đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng, qua kiểm tra thực tế công trình điều chỉnh cự ly vận chuyển đất cấp 2 đổ đi từ 500m thành 300m, giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra thực tế giảm là 185.110.027 đồng (*Chi tiết tại Phụ lục 03*).

2.3. Công tác đấu thầu

- Có 06/08 dự án được UBND huyện phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện các gói thầu đảm bảo theo quy định. Có 02/8 dự án được UBND xã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện các gói thầu đảm bảo theo quy định.

- 08 dự án được kiểm tra có tổng số 64 gói thầu với tổng giá trị các gói thầu là 89 tỷ 017 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 88 tỷ 283 triệu đồng, tổng giá trị giảm thầu 733,7 triệu đồng, tỷ lệ giảm thầu 0,82%. Trong đó, có 06 dự án thực hiện đấu thầu rộng rãi qua mạng với 7 gói thầu, tổng giá trị các gói thầu 79 tỷ 494 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 78 tỷ 922 triệu đồng, tổng giá trị giảm 572,3 triệu đồng, tỷ lệ giảm thầu 0,72%. Còn lại 57 gói thầu thực hiện chỉ định thầu theo quy định (*chi tiết tại phụ lục 04*).

- Tiến độ thực hiện các gói thầu so với kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt. Đảm bảo tiến độ. Các nhà thầu đều đăng ký tư cách hợp lệ trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Đánh giá các tồn tại, hạn chế trong công tác đấu thầu.

+ Có 02/08 dự án¹⁰ chậm đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ KH&ĐT quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia "đăng tải trên Hệ thống đấu thầu quốc gia trong vòng 7 ngày làm việc".

+ Có 01/08 dự án (Xây dựng đường bê tông xi măng đội 4, ấp 4 từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Soạn do UBND xã Đồng Tâm làm chủ đầu tư) chưa công khai về việc mời tham gia thực hiện gói thầu trên các phương tiện truyền thông cấp xã và niêm yết thông báo công khai tại trụ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP.

2.4. Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng

¹⁰ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú chậm đăng KHLCNT 57 ngày, Kết quả LCNT 09 ngày; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng chậm đăng tải kết quả LCNT 6 ngày.

Đối với 08 dự án các hợp đồng được chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia ký theo trình tự thời gian thực hiện dự án. Việc thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết: Đáp ứng theo nội dung hợp đồng.

2.5. Công tác quản lý chất lượng công trình:

- Nhà thầu thi công đã lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (Nghị định số 06/2021/NĐ-CP) và trình chủ đầu tư chấp thuận các kế hoạch theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Đơn vị tư vấn giám sát thực hiện đầy đủ nội dung giám sát thi công xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Có 03/8 dự án¹¹ Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện chưa ban hành thông báo kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu gửi Chủ đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 24 và chậm ban hành kết quả thông báo kiểm tra công tác nghiệm thu là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Có 02/8 dự án¹² Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện chậm có thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu giai đoạn cũng như hoàn thành công trình là thực hiện chưa đúng theo Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Về chất lượng thực tế thi công: Đoàn đã phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra thực tế công trình, tại thời điểm kiểm tra, công trình đang được khai thác, hoạt động bình thường.

2.6. Công tác quyết toán vốn đầu tư

- Chủ đầu tư đã thanh toán đủ giá trị cho các nhà thầu theo khối lượng thực hiện trong hợp đồng các gói thầu ký kết.

- Có 06/08 dự án¹³ Chủ đầu tư chậm thực hiện lập hồ sơ quyết toán là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP “*dự án nhóm C không quá 04 tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình*”.

- Có 05/08 dự án¹⁴ chưa được thẩm tra, phê duyệt quyết toán hoàn thành là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP “*dự*

¹¹ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng;

¹² (1) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (2) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.

¹³ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (5) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (6) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTTM huyện.

¹⁴ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng. (3) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân

án nhóm C không quá 3 tháng, thời gian phê duyệt quyết toán dự án nhóm C không quá 15 ngày”.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐƯỢC THANH TRA

I. Kết quả đạt được

Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú đã nêu cao tinh thần trách nhiệm người đứng đầu, chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của địa phương trong đó có công tác đầu tư công, đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiều dự án đã được đầu tư hoàn thành, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả cao, góp phần quan trọng trong việc thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021-2025. Từ năm 2022-5/2024 UBND huyện đã triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn số lượng dự án tương đối nhiều 258 dự án, giá trị phê duyệt là 1.525,045 tỷ đồng, tỷ lệ giải ngân vốn đầu công hàng năm của huyện đều cao hơn so với giải ngân chung trong toàn tỉnh, đã kịp thời chỉ đạo các chủ đầu tư, các phòng chức năng thực hiện kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra các vi phạm, tồn tại, hạn chế; xử lý, khắc phục các tồn tại, khuyết điểm theo các kết luận của Đoàn thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước. Các đơn vị liên quan tham gia trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Đồng Phú đã cơ bản thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

II. Hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm

Ngoài những ưu điểm đã đạt được nêu trên, trong quá trình thực hiện còn một số hạn chế, thiếu sót sau:

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công 2019

- Chưa thực hiện thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch đầu tư công hằng năm là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 6 Điều 55 và khoản 4 Điều 56 Luật Đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công.*

- Việc UBND huyện giao Ban quản lý các dự án huyện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật đầu tư công 2019. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú¹⁵.*

- Việc Chủ đầu tư vẫn còn đang **nợ đọng** với số tiền là 3 tỷ 800 triệu đồng (dự án Xây dựng Trường Mầm non Tân Lập, huyện Đồng Phú) là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP “*về thời gian lập hồ sơ,*

Lập; (4) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (5) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMT huyện.

¹⁵ Chủ tịch UBND huyện (Ông Nguyễn Anh Tuấn) đã lãnh đạo UBND huyện kịp thời khắc phục đã chấm dứt việc giao Ban quản lý các dự án huyện lập chủ trương đầu tư dự án theo đúng quy định và ban hành Công văn số 3261/UBND-KT ngày 24/10/2023 “*giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương giao phòng KTHT huyện thực hiện*”.

thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành” và Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “chủ đầu tư chỉ thực hiện khối lượng xây dựng theo kế hoạch vốn bố trí nhằm chống nợ đọng trong đầu tư xây dựng”. Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú, Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.

2. Việc thực hiện đầu tư xây dựng các dự án.

2.1. Công tác lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư

- Có 03/8 dự án¹⁶ có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án được lập còn thiếu nội dung: Các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công 2019. Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú là đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Có 06/8 dự án¹⁷ UBND huyện giao Ban quản lý các dự án huyện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Luật đầu tư công 2019. Trách nhiệm này thuộc Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú.

UBND huyện khắc phục theo đúng quy định và ban hành Công văn số 3261/UBND-KT ngày 24/10/2023 chấn chỉnh việc thực hiện.

2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán: Báo cáo đánh giá về trình tự, thủ tục, tiến độ, chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán

- Đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án:

+ Có 04/08 dự án¹⁸ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án còn thiếu các nội dung: khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng đất, giải phóng mặt bằng xây dựng; nhu cầu sử dụng tài nguyên; đảm bảo quốc phòng an ninh; chi phí khai thác vận hành, khả năng huy động vốn là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm b điểm c khoản 3 Điều 58 Luật Xây dựng 2014. Trách nhiệm này thuộc về Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.

¹⁶ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

¹⁷ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (5) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (6) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMM huyện.

¹⁸ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.

+ Có 03/08 dự án¹⁹ quyết định phê duyệt dự án thiêu các nội dung: *như diện tích sử dụng đất; danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn; dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú, Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Đồng Phú.*

- *Đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán công trình:*

+ Có 02 dự án (dự án Xây dựng đường bê tông xi măng từ nông trường cao su Tân Hưng vào khu Điều Câu, ấp Thạch Màng do UBND xã Tân Lợi làm chủ đầu tư và dự án Xây dựng đường bê tông xi măng đội 4, ấp 4 từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Soạn do UBND xã Đồng Tâm làm chủ đầu tư) Hồ sơ xây dựng công trình đơn giản được lập còn thiếu nội dung: *diện tích sử dụng đất là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo UBND xã Tân Lợi, UBND xã Đồng Tâm.*

+ Việc UBND xã Tân Lợi và UBND xã Đồng Tâm không trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm sau cấp xã, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 8 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo UBND xã Tân Lợi và UBND xã Đồng Tâm.*

+ Có 02/08 dự án²⁰ Chủ đầu tư chưa xin cấp phép thi công cải tạo vị trí nút giao đầu tuyến đầu nối vào đường tỉnh do Sở Giao thông vận tải quản lý là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước. *Trách nhiệm này thuộc về Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.*

+ Có 02/08 dự án²¹ Phòng Kinh tế Hạ tầng chưa thực hiện thỏa thuận lấy ý kiến Sở Giao thông vận tải trong quá trình thẩm định là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 21 Quyết định số 06/2014/QĐ-UBND ngày 21/3/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước. *Trách nhiệm này thuộc về Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Đồng Phú.*

+ Có 01/08 dự án (*Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa, xã Thuận Phú*) giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 437.514.019 đồng do điều chỉnh lại chi phí nhà tạm 2% theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và tính lại thuế

¹⁹ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

²⁰ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.

²¹ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng.



VAT 8% theo Nghị quyết 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội. Trong quá trình tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, ngày 23/12/2024 Đoàn thanh tra nhận được Quyết định số 64/QĐ-TCKH.QT ngày 20/12/2024 của Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Đồng Phú về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình trên, trong đó đã thực hiện điều chỉnh giảm trừ giá trị dự toán chi phí xây dựng 437.514.019 đồng mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra. *Trách nhiệm này thuộc về đơn vị tư vấn thiết kế là Công ty TNHH Xây dựng Delta, đơn vị tư vấn thẩm tra là Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Tri Thức Trẻ, đơn vị phê duyệt dự toán là Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú.*

+ Có 01/08 dự án (Xây dựng đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng) giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra thực tế giảm là 185.110.027 đồng, do điều chỉnh cự ly vận chuyển đất cấp 2 đổ đi từ 500m thành 300m theo cự ly thực tế thi công. Trong quá trình tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra, ngày 23/12/2024 Đoàn thanh tra nhận được Quyết định số 65/QĐ-TCKH.QT ngày 20/12/2024 của phòng Tài chính Kế hoạch huyện Đồng Phú về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình trên, trong đó đã thực hiện điều chỉnh giảm trừ giá trị dự toán chi phí xây dựng 185.110.027 đồng mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra. *Trách nhiệm này thuộc về chủ đầu tư là Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú.*

+ Có 01/08 dự án (Xây dựng đường Giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước) giá trị dự toán chi phí xây dựng sau kiểm tra giảm là 168.108.246 đồng do tính lại khối lượng đào nền đường 15% đất cấp 1 thành đất cấp 3 để điều phối, tận dụng sang đắp, khối lượng còn thừa cho đổ đi có cự ly bằng cự ly điều phối, Đoàn thanh tra kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước theo quy định. *Trách nhiệm này thuộc về chủ đầu tư là Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú.*

2.3. Công tác đấu thầu

- Có 02/08 dự án²² chậm đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.*

- Có 01/08 dự án (dự án Xây dựng đường bê tông xi măng đội 4, ấp 4 từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Soạn do UBND xã Đồng Tâm làm chủ đầu tư) không công khai về việc mời tham gia thực hiện gói thầu trên các phương tiện truyền thông cấp xã và niêm yết thông báo công khai tại trụ sở là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 66 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Lãnh đạo UBND xã Tân Lợi và UBND xã Đồng Tâm.*

2.4. Công tác quản lý chất lượng công trình

²² (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú chậm đăng KHLCNT 57 ngày, Kết quả LCNT 09 ngày; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng chậm đăng tải kết quả LCNT 6 ngày.

- Có 03/08 dự án²³ Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện chưa ban hành kế hoạch kiểm tra công tác nghiệm thu gửi Chủ đầu tư là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 24 và chậm ban hành kết quả thông báo kiểm tra công tác nghiệm thu là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 24 Nghị định 06/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Đồng Phú.*

- Có 02/08 dự án²⁴ Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện chưa có thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công là thực hiện chưa đúng theo Điều 23 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Đồng Phú.*

2.5. Công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư

- Có 06/08 dự án²⁵ Chủ đầu tư chậm thực hiện lập hồ sơ quyết toán là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ đầu tư là Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.*

- Có 05/08 dự án²⁶ Chủ đầu tư chậm thực hiện lập, bổ sung hoàn thiện hồ sơ quyết toán là thực hiện chưa đúng theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP. *Trách nhiệm này thuộc về Chủ đầu tư là Lãnh đạo Ban quản lý các dự án huyện Đồng Phú và cá nhân có liên quan.*

D. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ những kết luận về những nội dung được thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận và kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với UBND huyện Đồng Phú

1.1. Biện pháp xử lý hành chính

- Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, xác định công tác giải phóng mặt bằng là nút thắt trong triển khai dự án cần phải tập trung tháo gỡ. Chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với xã, thị trấn trên địa bàn thực hiện dự án trong tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng; tính toán đầy đủ các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật phải di chuyển, để ưu tiên thực hiện

²³ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng;

²⁴ (1) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (2) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.

²⁵ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước; (3) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng; (4) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (5) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (6) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMM huyện.

²⁶ (1) Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú; (2) XD đường từ ĐT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng. (3) Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập; (4) Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến; (5) Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMM huyện.

trước, tránh xảy ra vướng mắc và phát sinh chi phí trong quá trình thực hiện.

- Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú chỉ đạo Ban quản lý các dự án huyện khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán (dự án Xây dựng Trường Mầm non Tân Lập, huyện Đồng Phú) trình cơ quan có thẩm quyền quyết toán dự án; sau khi dự án được phê duyệt quyết toán, tham mưu UBND huyện Đồng Phú báo cáo cơ quan có thẩm quyền ưu tiên bố trí vốn tất toán cho dự án.

- Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú xem xét, tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân đã xảy ra những hạn chế thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

1.2. Biện pháp xử lý về kinh tế

Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú chỉ đạo Ban Quản lý các dự án huyện có trách nhiệm nộp số tiền 168.108.246 đồng vào Ngân sách nhà nước thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số: 3949.0.1051433 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước đối với Dự án Xây dựng đường giao thông nông thôn ấp Phước Tiến đi ấp Nam Đô, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú.

2. Đối với Thanh tra tỉnh

- Ban hành Quyết định thu hồi đối với số tiền 168.108.246 đồng (bằng chữ: *Một trăm sáu tám triệu, một trăm lẻ tám ngàn, hai trăm bốn sáu đồng*), nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh số: 3949.0.1051433 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước.

- Tổ chức công bố, công khai kết luận thanh tra, đăng website theo quy định và đôn đốc các đơn vị, cá nhân thực hiện kết luận thanh tra này; tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

3. Đối với Giám đốc Sở Xây dựng: Chỉ đạo Thanh tra Sở xem xét xử lý vi phạm hành chính: *Đối với dự án Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ ĐT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú.*

- Hành vi vi phạm do tính sai chi phí gián tiếp (gồm chi phí nhà tạm và thuê giá trị gia tăng) quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với đơn vị tư vấn thiết kế là Công ty TNHH Xây dựng Delta.

- Hành vi vi phạm thẩm tra dự toán chưa đúng quy định tại Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với đơn vị tư vấn thẩm tra là Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Tri Thức Trẻ.

4. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo UBND huyện Đồng Phú tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra những hạn chế thiếu sót mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

- Giao Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với các hạn chế mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra tại **Mục II, Phần C. Kết luận.**

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú về chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thực hiện Luật Đầu tư công, đầu tư xây dựng các dự án, công trình trên địa bàn huyện./. *VT*

Nơi nhận:

- Cục III, Thanh tra Chính phủ;
- CT. UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Sở Xây dựng;
- Sở Nội vụ;
- UBND huyện Đồng Phú;
- Đoàn Thanh tra 67/QĐ-T.Tr;
- Lưu: VT. *huy*



Phạm Văn Thuận



QUẢ KIỂM TRA LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TẠI HUYỆN ĐỒNG PHÚ

Đơn vị tính: Ngàn đồng

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Số gói thầu	Tổng dư toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Giá trị giảm thầu	Tiết kiệm qua đấu thầu	Số thông báo mời thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Ghi chú
						Chi định thầu (Rút gọn)	Đấu thầu qua					
1	2	3	64	5	6	7	8	9=5-6	10=9/5*100%		9	10
	Tổng cộng			89.017.239	88.283.474	57	7	733.765	0,82%			
1	Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ DT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú	Ban QLCD huyện	12	23.201.310	23.135.492	10	2	65.818	0,28%			
1,1	Gói thầu Quản lý dự án			509.906	509.906			-	0,00%			
1,2	Gói thầu: KS, lập BCNCKT		1	278.693	278.000	1		693	0,25%		Công ty TNHH TVXD Delta; MST 3800748791	
1,3	Gói thầu: Lập NVKS, Giám sát GS lập BCNCKT		1	10.633	10.600	1		33	0,31%		Công ty TNHH TV Đầu tư XD thương mại Phước Vĩnh; MST 3800828824	
1,4	Gói thầu: Thẩm tra BCNCKT		1	28.410	28.000	1		410	1,44%		Công ty tư vấn thiết kế Kiến Thức tực; MST 3800427269	
1,5	Gói thầu: KS, lập TK BVTG-DT		1	477.972	456.000	1		21.972	4,60%		Công ty TNHH TVXD Delta; MST 3800748791	
1,6	Gói thầu: Lập NVKS, Giám sát GS lập TKBVTG-DT		1	15.124	14.000	1		1.124	7,43%		Công ty TNHH TV Đầu tư XD thương mại Phước Vĩnh; MST 3800828824	
1,7	Gói thầu: Thẩm tra TK BVTG-DT		1	60.641	59.000	1		1.641	2,71%		Công ty tư vấn thiết kế Kiến Thức tực; MST 3800427269	
1,8	Gói thầu: tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT		1	53.799	53.000	1		799	1,49%		CTY TNHH TVDT CỬU LONG BÌNH PHƯỚC; Mst 3801181314	
1,9	Gói thầu: thẩm định HSMT, kết quả LCNT		1	22.069	22.000	1		69	0,31%		CÔNG TY TNHH TV ĐẦU THẦU BOM BƠ; Mst 3801195814	
1,10	Gói thầu: Xây lắp		1	20.986.515	20.956.000		1	30.515	0,15%	20220504982 ngày 5/5/2022	Công ty TNHH Trang trí nội thất Tiền Hải; MST 3800367789	
1,11	Gói thầu: Giám sát thi công		1	576.361	567.800		1	8.561	1,49%	20220689975 ngày 29/6/2022	CTY TNHH MTV TV&DT XD NAM THINH; Mst 3800823713	
1,12	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		1	45.121	45.121	1		0	0,00%		CTY BH BƯU ĐIỆN BÌNH DƯƠNG	
1,13	Gói thầu: Kiểm toán độc lập		1	136.065	136.065	1		-	0,00%		CTY KIỂM TOÁN VÀ TV TÍN VIỆT-ALCA	

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Giá trị giảm thầu	Tiết kiệm qua đầu thầu	Số thông báo mời thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Ghi chú
						Chỉ định (Rút gọn)	Đấu thầu qua					
2	Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Độ, xã Tân Phước	Ban QL.CDA huyện	12	16.577.527	16.504.068	11	1	73.459	0,44%			
2.1	Quản lý dự án			407.003	407.003			-	0,00%			
2.2	Gói thầu: KS, lắp BCNCKT		1	212.455	212.400	1		55	0,03%		Công ty TNHH TVGT Bình Phước; Mst 3800234429	
2.3	Gói thầu: Lắp NVKS, Giám sát GS lắp BCNCKT		1	8.193	8.000	1		193	2,35%		Công ty TNHH TV Đầu tư XD thương mại Phước Vĩnh; MST 3800828824	
2.4	Gói thầu: Thẩm tra BCNCKT		1	20.914	20.900	1		14	0,07%		Công ty tư vấn thiết kế Kiến Thức trẻ; MST 3800427269	
2.5	Gói thầu: KS, lắp TK BVTC-DT		1	397.227	345.000	1		52.227	13,15%		Công ty TNHH TVGT Bình Phước; Mst 3800234429	
2.6	Gói thầu: Lắp NVKS, Giám sát GS lắp TKBVTC-DT		1	14.166	14.000	1		166	1,17%		Công ty TNHH TV Đầu tư XD thương mại Phước Vĩnh; MST 3800828824	
2.7	Gói thầu: Thẩm tra TK BVTC-DT		1	23.272	23.000	1		272	1,17%		Công ty tư vấn thiết kế Kiến Thức trẻ; MST 3800427269	
2.8	Gói thầu: tư vấn lắp HSM.T, đánh giá HSDT		1	44.849	34.700	1		10.149	22,63%		CTV TNHH TVDT CỨU LONG BÌNH PHƯỚC; Mst 3801181314	
2.9	Gói thầu: thẩm định HSM.T, kết quả LCNT		1	16.509	14.000	1		2.509	15,20%		CÔNG TY TNHH TV ĐẦU THẦU BOM BƠ; Mst 3801195814	
2.10	Gói thầu: Xây lắp		1	14.816.389	14.809.000		1	7.389	0,05%	20220723826 ngày 08/7/2022	Công ty TNHH MTV Vạn Tín Phát MST3800787374	
2.11	Gói thầu: Giám sát thi công		1	446.853	446.800	1		53	0,01%		Công ty CP TVXD và Đô đạt bàn đồ Linh Sơn; Mst 0309273330	
2.12	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		1	59.266	59.265	1		1	0,00%		Công ty BH Pijico Bình Phước	
2.13	Gói thầu: Kiểm toán độc lập		1	110.431	110.000	1		431	0,39%		Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt; MSf 0304457750-004	
3	XD đường từ DT.753 ấp Suối Đa đến ấp 5, xã Tân Hưng	Ban QL.CDA huyện	12	20.647.336	20.584.209	11	1	63.127	0,31%			
3.1	Gói thầu: Quản lý dự án			461.848	461.848			-	0,00%			



STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Chi định (Rút gọn)	Đấu thầu qua	Giá trị giám thầu	Tiết kiệm qua đấu thầu	Số thông báo mời thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Ghi chú
3,2	Gói thầu: KS, lắp BCNCKT		1	318.217	317.000	1			1.217	0,38%		CÔNG TY TNHH TV XD TÂN PHƯỚC, Mst 3800257747	
3,3	Gói thầu: Lắp NVKS, Giám sát GS lắp BCNCKT		1	13.775	13.700	1			75	0,54%		CÔNG TY TNHH TV XD TÂN PHƯỚC, Mst 3800257748	
3,4	Gói thầu: Thẩm tra BCNCKT		1	26.558	26.000	1			558	2,10%		Phòng KTHIT	
3,5	Gói thầu: KS, lắp TK BVTC-DT		1	513.646	471.000	1			42.646	8,30%		CÔNG TY TNHH TV XD TÂN PHƯỚC, Mst 3800257747	
3,6	Gói thầu: Lắp NVKS, Giám sát GS lắp TKBVTC-DT		1	18.133	16.000	1			2.133	11,76%			
3,7	Gói thầu: Thẩm tra TK BVTC-DT		1	55.975	55.975	1			0	0,00%		Công ty tư vấn thiết kế Kiến Thúc trẻ, MST 3800427269	
3,8	Gói thầu: tư vấn lắp HSMT, đánh giá HSDT		1	49.639	49.500	1			139	0,28%		CTY TNHH TVĐT CỬU LONG BÌNH PHƯỚC, Mst 3801181314	
3,9	Gói thầu: thẩm định HSMT, kết quả LCNT		1	18.507	18.500	1			7	0,04%		CÔNG TY TNHH TV ĐẦU THẦU BOM BƠ, Mst 3801195814	
3,10	Gói thầu: Xây lắp		1	18.506.677	18.491.000		1		15.677	0,08%	20220641811 ngày 14/6/2022	Công ty TNHH XD Hữu Nhụ, Mst 3800436633	
3,11	Gói thầu: Giám sát thi công		1	481.674	481.000	1			674	0,14%		Công ty TNHH TVXD Delta, MST 3800748791	
3,12	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		1	46.267	46.266	1			1	0,00%		Công ty BH Pijico Bình Phước	
3,13	Gói thầu: Kiểm toán độc lập		1	136.420	136.420	1			0	0,00%		CTY KIỂM TOÁN VÀ TV TÍN VIỆT-AICA	
4	Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập	Ban QL CDA huyện	8	6.970.952	6.838.565	7	1		132.387	1,90%			
4,1	Gói thầu: Xây dựng		1	6.180.672	6.057.389		1		123.283	1,99%	IB2300053661 ngày 31/3/2023	Công ty TNHH Một thành viên Thái Bình, Mst 3800492853	
4,2	Gói thầu: Quản lý dự án			193.624	193.623				1	0,009%			
4,3	Gói thầu: lắp bảo cáo kinh tế kỹ thuật		1	266.016	261.179	1			4.837	1,82%		Công ty Cổ phần Tư vấn ACC, Mst 3800290367	
4,4	Gói thầu: thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán		1	31.398	30.827	1			571	1,82%		Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thanh Bình, Mst 3800335787	

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Giá trị giám thầu	Tiết kiệm qua đấu thầu	Số thông báo mời thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Ghi chú
						Chỉ định (Rút gọn)	Trên thầu qua					
4,5	Gói thầu: lắp HSMT và đánh giá HSDT		1	26.701	26.700	1		1	0,00%		CTY TNHH TVĐT CỬU LONG BÌNH PHƯỚC, Mst 3801181314	
4,6	Gói thầu: thẩm định HSMT và KQLCNT		1	6.181	6.180	1		1	0,02%		CÔNG TY TNHH TV ĐÀU THÁU BOM BO, Mst 3801195814	
4,7	Gói thầu: giám sát thi công		1	203.035	199.343	1		3.692	1,82%		Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thanh Bình, Mst 3800335787	
4,8	Gói thầu: kiểm toán độc lập		1	58.380	58.380	1		-	0,00%		Công ty TNHH TVXD Delta, Mst 3800748791	
4,9	Gói thầu: bảo hiểm		1	4.945	4.944	1		1	0,02%		Công ty Bảo hiểm Pico Bình Phước	
5	Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.	Ban QLCD A huyện	10	17.545.791	17.150.073	9	1	395.718	2,26%			
5,1	Xây dựng			10.837.892	10.605.536			232.356	2,14%			
5,2	Thiết bị		1	5.075.502	4.923.427		1	152.075	3,00%	IB2300105822 ngày 26/5/2023	Liên danh Công ty TNHH MTV Thương mại Phương Mai và Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Ngôi Sao Mới	
5,3	Gói thầu: Quản lý dự án			453.821	453.821			-	0,00%			
5,4	Gói thầu: lắp bảo cáo nghiên cứu khả thi		1	120.583	118.391	1		2.192	1,82%		Công ty Cổ phần Tư vấn ACC, Mst 3800290367	
5,5	Gói thầu: lắp thiết kế BVTC- dự toán		1	365.345	365.345	1		-	0,00%		Công ty Cổ phần Tư vấn ACC, Mst 3800290367	
5,6	Gói thầu: thẩm tra thiết kế BVTC- dự toán		1	54.406	54.406	1		-	0,00%		Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thanh Bình, Mst 3800335787	
5,7	Gói thầu: giám sát thi công xây dựng + thiết bị		1	395.069	387.885	1		7.184	1,82%		Công ty TNHH MTV Xây dựng Thanh Thiện, Mst 3801152514	
5,8	Gói thầu: Lắp HSMT và đánh giá HSDT xây dựng + thiết bị		1	64.688	64.688	1		-	0,00%		Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dịch vụ Vina, Mst 3801061546	
5,9	Gói thầu: Thẩm định HSMT và kết quả LCNT gói thầu xây dựng + thiết bị.		1	15.913	15.913	1		-	0,00%		Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Xây dựng 139, Mst 3801244243	
5,10	Gói thầu: thẩm định thiết bị		1	47.000	47.000	1		-	0,00%		Công ty TNHH Thẩm định giá DELTA	

STT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Số gói thầu	Tổng dự toán, giá trị gói thầu được duyệt	Giá trúng thầu được duyệt	Hình thức lựa chọn nhà thầu		Giá trị gói thầu	Tiết kiệm qua đấu thầu	Số thông báo mời thầu	Tên nhà thầu trúng thầu	Ghi chú
						Chi định (Rút gọn)	Tru thầu qua					
5,11	Gói thầu: kiểm toán độc lập		1	102.841	100.931	1		1.910	1,86%		Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tin Việt - AICA	
5,12	Gói thầu: bảo hiểm công trình		1	12.731	12.730	1		1	0,01%		Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội Công ty Bảo hiểm BSH Bình Dương	
6	Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMT huyện	Ban QL CDA huyện	6	2.823.404	2.820.148	5	1	3.256	0,115%	0	0	
6,1	Quản lý dự án			76.042	76.042			-				
6,2	Gói thầu: KS, lắp BC KTKT		1	150.519	150.400	1		119	0,08%		Công ty TNHH TVXD Delta, MST 3800748791	
6,3	Gói thầu: tư vấn lắp HSMT, đánh giá HSDT		1	9.865	9.800	1		65	0,65%		CÔNG TY TNHH TV ĐẦU THẦU BOM BO, Mst 3801195814	
6,4	Gói thầu: thẩm định HSMT, kết quả LCNT		1	2.542	2.500	1		42	1,67%		CTV TNHH TVĐT CỬU LONG BÌNH PHƯỚC, Mst 3801181314	
6,5	Gói thầu: Xây lắp		1	2.514.508	2.512.000		1	2.508	0,10%	20220380851 ngày 31/3/2022	Công ty TNHH MTV Trường Thọ, Mst 3800454720	
6,6	Gói thầu: Giám sát thi công		1	64.522	64.000	1		522	0,81%		Công ty TNHH MTV Phú Đa Phước, Mst 3801171718	
6,7	Gói thầu: Bảo hiểm công trình		1	5.406	5.406	1		0	0,00%		Công ty BH Bưu điện Bình Dương	
7	Xây dựng đường BTXM từ nông trường cao su Tân Hưng vào khu Điều Cầu, ấp Thạch Màng	UBND xã Tân Lợi	2	117.882	117.882	2	0	-	0			
7,1	Gói thầu: Xây lắp		1	112.196	112.196	1		-	0,00%		Ông Lê Minh Đức	
7,2	Gói thầu vận chuyển		1	5.686	5.686	1		-	0,00%		Công ty TNHH MTV Hải Quang	
8	Xây dựng đường BTXM đội 4, ấp 4 (từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Sogon)	UBND xã Đồng Tâm	2	1.133.037	1.133.037	2	0	-	0,00%			
8,1	Gói thầu: Xây lắp		1	1.072.827	1.072.827	1		-	0,00%		Ông Lê Văn Hải tổ trưởng	
8,2	Gói thầu vận chuyển		1	60.210	60.210	1		-	0,00%		Công ty TNHH MTV Xuân Giang	

BẢNG THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC DỰ ÁN

(Kèm theo Kế hoạch số 02/KL-T.Tr ngày 02 tháng 02 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Các đơn vị tham gia thực hiện dự án
1	2	3	4	5
1	Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ DT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú	Ban QLCD A huyện	23.500 2022-2023	6 - Nhà thầu khảo sát: Công ty TNHH Xây dựng Delta. - Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Xây dựng Delta. - Nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty TNHH Xây dựng Delta. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ TKBVTC – DT công trình: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Tri Thức Trẻ. - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại trang trí nội thất Tiên Hải. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH MTV Tư vấn và Đầu tư xây dựng Nam Thịnh.
2	Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến di ấp Nam Đỏ, xã Tân Phước	Ban QLCD A huyện	17.000 2022-2023	- Nhà thầu khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ TKBVTC – DT công trình: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Tri Thức Trẻ. - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH MTV Vạn Tín Phát. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty Cổ phần TVXD và Đo đạc Bản đồ Linh Sơn.
3	XD đường từ DT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng	Ban QLCD A huyện	21.600 2022-2023	- Nhà thầu khảo sát: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu thẩm tra hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi công trình: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Tri Thức Trẻ. - Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Tân Phước. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ TKBVTC – DT công trình: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Tri Thức Trẻ. - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng Hữu Nhu. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH Xây dựng Delta.

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Các đơn vị tham gia thực hiện dự án
4	Xây dựng 10 phòng học Trường THCS Tân Lập	Ban QLCTDA huyện	7.000	2022-2023	- Nhà thầu khảo sát thiết kế: Công ty Cổ phần Tư vấn ACC. - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH MTV Thái Bình. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thanh Bình.
5	Xây dựng 14 phòng Trường THCS Tân Tiến.	Ban QLCTDA huyện	17.600	2023-2024	- Nhà thầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần Tư vấn ACC. - Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình: Công ty Cổ phần Tư vấn ACC. - Nhà thầu tư vấn thẩm tra hồ sơ TKBVTC – DT công trình: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thanh Bình. - Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH MTV Thương mại Phương Mai và Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Ngôi Sao Mới. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH MTV xây dựng Thanh Thiện.
6	Lát gạch vỉa hè các tuyến đường khu TTMT huyện	Ban QLCTDA huyện	3.300	2022-2023	- Nhà thầu khảo sát thiết kế: Công ty TNHH Xây dựng Delta. - Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty TNHH MTV Trường Thọ. - Nhà thầu tư vấn giám sát thi công: Công ty TNHH MTV Phú Đa Phước.
7	Xây dựng đường BTXM từ nông trường cao su Tân Hưng vào khu Điều Cầu, ấp Thạch Măng	UBND xã Tân Lợi	139	2022	- Nhà thầu xây lắp: Tổ thợ ông Lê Minh Đức. - Nhà thầu vận chuyển xi măng: Công ty TNHH MTV Hải Quang.
8	Xây dựng đường BTXM đội 4, ấp 4 (từ giáp Suối đến rẫy ông Trịnh Hải Sogán)	UBND xã Đồng Tâm	1.342	2022	- Nhà thầu xây lắp: Nhóm thợ ông Lê Văn Hải. - Nhà thầu vận chuyển xi măng: Công ty TNHH MTV XD Tuấn Giang.





Phụ lục 03

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ DỰ TOÁN SAI

Đề nghị theo Kế hoạch số 02/KL-T.Tr ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh)

TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Nội dung công việc	Giá trị dự toán giảm (ĐVT: VN đồng)
1	2	3	4	5
1	Xây dựng đường DH Thuận Phú - Thuận Lợi (từ DT 758 vào ấp Đồng Búa), xã Thuận Phú	Ban QL CDA huyện	Tính lại Chi phí nhà tạm 2% theo quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thuế VAT 8% theo Nghị quyết 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.	437.514.019
2	Xây dựng đường GTNT ấp Phước Tiến đi ấp Nam Độ, xã Tân Phước	Ban QL CDA huyện	Tính lại khối lượng đào nền đường 15% đất cấp 1 thành đất cấp 3 để điều phối, tận dụng sang đắp, khối lượng còn thừa cho đổ đi có cự ly bằng cự ly điều phối	168.108.246
3	XD đường từ DT.753 ấp Suối Da đến ấp 5, xã Tân Hưng	Ban QL CDA huyện	Điều chỉnh cự ly vận chuyển đất cấp 2 đổ đi từ 500m thành 300m	185.110.027
	Tổng cộng			790.732.297



KẾT QUẢ TỔNG HỢP KẾT QUẢ LCNT TẠI UBND HUYỆN ĐỒNG PHÚ

Phụ lục 01

Kiểm theo Kết luận số 02/KL-T.Tr ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chánh Thanh tra tỉnh

ĐVT: Triệu đồng

STT	HÌNH THỨC LỰA CHỌN	Số dự án/công trình	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Giá trị giảm thầu	Tỷ lệ giảm giá %
	I		2	3	4	5=3-4	6=5/3*100%
I	Năm 2022	179	232	712.448	710.781	1.666,70	
1	Rộng rãi qua mạng	21	27	558.484,2	557.314,9	1.169,3	0,209
2	Chỉ định thầu	84	101	39.441,8	39.378,5	63,3	0,16
3	Chào hàng cạnh tranh	44	44	86.146,2	85.712,1	434,1	0,504
4	Tham gia thực hiện của cộng đồng	30	60	28.375,9	28.375,9	0	0
III	Năm 2023	112	152	386.581	382.500	4.080,90	
1	Rộng rãi qua mạng	14	20	284.522,4	281.277,7	3.244,7	1,14
2	Chỉ định thầu	52	69	29.246,7	29.137,1	109,6	0,375
3	Chào hàng cạnh tranh	30	30	62.463,1	61.736,5	726,6	1,163
4	Tham gia thực hiện của cộng đồng	16	33	10.348,6	10.348,6	0	0
III	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/05/2024	55	81	191.416,00	177.013,50	14.402,50	0,08
1	Rộng rãi	14	18	140.850,5	139.306,4	1.544,1	1,096
2	Chỉ định thầu	34	56	20.726,8	20.710,5	16,3	0,079
3	Chào hàng cạnh tranh	7	7	17.127,0	16.996,6	130,4	0,761
	Tổng cộng	346	465	1.290.445	1.270.295	5.748	